

Bản án số: 75 /2022/HS-ST
Ngày 10/11/2022;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- TH PHỐ H**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị M – Nghề nghiệp: CB hưu trí;
2. Ông Cấn Xuân L – Nghề nghiệp: Giáo viên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N L , Thư ký, Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng C - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022; tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST – HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Đình Q, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2000; tại xã N Tảo, huyện Phúc Thọ, Th phố H; nơi cư trú: Thôn 4, xã N Tảo, huyện Phúc Thọ, Th phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đỗ Đình Dân, sinh năm 1975 và bà Dương Thị Nam, sinh năm 1981; Vợ. con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Nhân thân: Ngày 16/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Không tố giác tội phạm*”. (phạm tội ngày 16/9/2021). Danh chỉ bản số 174 do C an huyện T lập ngày 15/7/2022. Có mặt.

2. Tạ Xuân D, sinh ngày 06 tháng 12 năm 2002; tại xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Th phố H; nơi cư trú: Thôn Kim Lũ, xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Th phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tạ Hữu Tấn, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Lưu, sinh năm 1980; Vợ. con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đang thi hành án tại Trại tạm

giam số 01 C an TP H (theo bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ); Nhân thân: Ngày 16/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố H xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (phạm tội ngày 28/6/2021 đến ngày 18/9/2021). Danh chỉ bản số 184 do C an huyện T lập ngày 22/7/2022. Có mặt.

3.Phí V Ch, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1995; tại xã N Tảo, huyện Phúc Thọ, Th phố H; nơi cư trú: Thôn 2, xã N Tảo,, huyện Phúc Thọ, Th phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phí V Kiều, sinh năm 1971 và bà Phí Thị Hương, sinh năm 1974; Vợ: Dương Thị Hương Lan, sinh năm 1994. con: 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Danh chỉ bản số 175 do C an huyện T lập ngày 15/7/2022. Có mặt.

3.Phí V C, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2000; tại xã N Tảo, huyện Phúc Thọ, Th phố H; nơi cư trú: Thôn 2, xã N Tảo,, huyện Phúc Thọ, Th phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phí V Kiều, sinh năm 1971 và bà Phí Thị Hương, sinh năm 1974; Vợ. con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đang thi hành án tại Trại tạm giam số 01 C an TP H (theo bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ); Nhân thân: Ngày 16/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Th phố H xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (phạm tội ngày 28/6/2021 đến ngày 18/9/2021). Danh chỉ bản số 183 do C an huyện T lập ngày 22/7/2022. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Cấn Kim T, sinh ngày 29/8/2004; vắng mặt;
2. Anh Cấn Kim V, sinh ngày 17/9/ 2005; vắng mặt;
3. Anh Phan V L, sinh ngày 22/02/ 2007; vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn Nội Thôn, xã Phú Kim, huyện T, Th phố H.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cháu Phan V L: Bà Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở tư pháp TP H.Có mặt;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Cấn Kim V: Ông Cấn Kim T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn Nội Thôn, xã Phú Kim, huyện T, Th phố H. Vắng mặt;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phan V L : Ông Phan V C , sinh năm 1981 (bố đẻ) ; trú tại: Thôn Nội Thôn, xã Phú Kim, huyện T, Th phố H. Vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cấn V V , sinh năm 1966; vắng mặt;

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện T, Th phố H.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan V Đ , sinh ngày 29/11/2005. Người đại diện theo pháp luật là ông Phan V Chung, sinh năm 1971. Vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Nhật T , sinh ngày 22/02/2005. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hữu Cử, sinh năm 1972. Vắng mặt;

+ Anh Nguyễn V T , sinh ngày 25/7/2006. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn V Nghĩa, sinh năm 1984; Vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Đăng S , sinh ngày 01/7/2004; Vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn Nội Thôn, xã Phú Kim, huyện T, Th phố H

+ Ông Nguyễn V C , sinh năm 1959; Vắng mặt;

+ Ông Nguyễn V B, sinh năm 1965; Vắng mặt;

Đều trú tại: Thôn Ngũ S, xã L, huyện T, TP H.

+ Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1965; Vắng mặt;

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện T, TP H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 25/6/2021, Đỗ Đình Q, Tạ Xuân D, Phí V Ch, Phí V C cùng đến bơi tại bể bơi Đồng Lạc thuộc thôn Thanh Cầu, xã L, huyện T, TP H. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm: Cấn Kim Th (SN: 29/8/2004); Cấn Kim V (SN: 17/9/2005); Phan V L (SN: 22/02/2007); Nguyễn Nhật Th (SN: 22/02/2005); Phan V Đ (SN: 29/11/2005); Nguyễn V Trung (SN: 25/7/2006) đều trú tại: thôn Nội Thôn, xã Phú Kim, huyện T; Nguyễn Đăng S (SN: 01/07/2004; trú tại: Chi Quan 2, thị trấn Liên Quan, huyện T) cùng đến bơi tại bể bơi Đồng Lạc. Tại bể bơi, Nguyễn Nhật Th nhìn thấy Tạ Xuân D đang ngồi xồm trên Th bể bơi và nhầm tưởng là Cấn Kim V nên Th đã chạy đến dùng 02 tay đẩy vào lưng D làm D ngã xuống bể bơi. Sau khi bị ngã xuống bể bơi D quay lại nhìn Th nói: “Sao mày đẩy tao” và nhảy lên Th bể bơi. Thấy thế, Đỗ Đình Q, Phí V Ch đi từ dưới bể bơi lên, đi về phía Th nói chuyện với Th về việc đẩy D. Còn D chạy đến 01 đồng gạch ở sát nhà để xe của bể bơi cầm 02 viên gạch lục, màu đỏ, kích thước (05x10x20) cm chạy về phía Th để đánh Th. Thấy vậy, Th chạy ra gần cửa nhà kho của bể bơi lấy 01 chiếc thuổng bằng kim loại, màu nâu, dài 180 cm, đường kính khoảng 05 cm; Q chạy ra gốc cây bên phải Th bể bơi lấy 01 chiếc sào tre, S màu trắng, đỏ trên thân, dài khoảng 05 mét, đường kính 04 cm để đánh nhau thì các ông Nguyễn V Cậ (SN: 1959); Nguyễn V B (SN: 1965) đều trú tại: thôn Ngũ S, xã L, huyện T); Nguyễn Đình N (SN: 1965, trú tại: thôn L, xã L, huyện T) là bảo vệ của bể bơi can ngăn, giật 02 viên gạch, chiếc sào, chiếc thuổng khỏi tay D, Q Th và ném đi rồi yêu cầu cả 02 nhóm ra khỏi khu vực bể bơi. Khi đi đến khu vực quầy bán nước của bể bơi, Q đi vào trong quầy lấy trên mặt tủ kính bên phải cửa ra vào 01 chiếc dao gọt hoa quả dài

khoảng 20 cm, chuôi gỗ dài khoảng 10 cm, màu nâu vàng, lưỡi dao dài khoảng 10cm có đầu nhọn, bản rộng nhất của dao là khoảng 02 cm, giấu dọc theo cánh tay phải rồi đi ra. D lấy 01 búa đinh dài khoảng 36 cm, cán bằng gỗ ở sát tường khu vực để phao bơi chạy ra để đánh Th thì ông Nguyễn V B ra can ngăn và lấy lại chiếc búa. Khi nhóm Cán Kim Th, Cán Kim V, Phan V L, Nguyễn Nhật Th, Phan V Đ, Nguyễn V Trung, Nguyễn Đăng S vừa đi ra khỏi cổng bể bơi Đồng Lạc thì Tạ Xuân D lấy xe máy Wave anpha màu xanh N (không rõ BKS) của Phí V C đi ra ngoài cổng bể bơi rồi xuống xe, chạy về phía đồng gạch đối diện cổng bể bơi, mỗi tay lấy 01 viên gạch lục, màu đỏ, kích thước (05x10x20) cm tiến về phía Th để nói chuyện về việc Th đẩy D ngã xuống bể bơi. Lúc này, Phí V Ch, Đỗ Đình Q, Phí V C đang lấy đồ trong khu vực tủ đồ thì nghe tiếng D đang to tiếng phía cổng bể bơi nên Q đi ra nhà xe lấy xe máy Wave anpha màu trắng – đen, BKS: 33M1-7761, Ch đi ra phía gốc cây đối diện quầy bán nước tay trái cầm 01 ống nhựa dài khoảng 69 cm, dày 0,2 cm, đường kính 03 cm, rỗng ruột, bên ngoài có S nhiều vạch trắng – đỏ, tay phải cầm 01 viên gạch lục kích thước (05x10x20) cm sau đó lên xe máy do Q điều khiển đi ra khỏi cổng bể bơi Đồng Lạc để đánh nhau. Khi đi ra khỏi cổng bể bơi thì thấy D vẫn đang to tiếng với nhóm của Th nên Q, Ch xuống xe đi về phía nhóm Th. Ch nói: “Chúng mày thích đánh nhau ư” rồi dùng tay phải ném 01 viên gạch lục kích thước (05x10x20) cm về phía nhóm Th nhưng không trúng ai, ngay sau đó Ch chạy lại gần nhóm Th tay trái cầm ống nhựa vụt 01 phát từ trái qua phải từ trên xuống dưới về phía Th, nhưng Th tránh được và trúng vào cánh tay phải của Cán Kim Th. Thấy vậy, Nguyễn Nhật Th, Cán Kim Th, Cán Kim V, Phan V L, Phan V Đ, Nguyễn Đăng S, Nguyễn V Trung bỏ chạy về phía cổng bể bơi Đồng Lạc thì Tạ Xuân D ném 01 viên gạch đang cầm trên tay phải về phía nhóm Th bỏ chạy nhưng không trúng ai. Đỗ Đình Q thấy Th chạy qua mặt thì tay phải cầm dao gọt hoa quả đâm 01 phát từ trong ra ngoài trúng vùng lưng phải Cán Kim Th. Phí V Ch tiếp tục cầm ống nhựa đuổi và vụt 01 phát từ trên xuống dưới về phía Phan V L đang chạy, L giơ tay trái lên đỡ thì bị vụt trúng mu bàn tay trái, sau đó ngã ra đường. Lúc này, Phí V C đi bộ từ trong bể bơi Đồng Lạc ra cổng thì thấy D, Q, Ch đang đuổi đánh nhóm Cán Kim Th thì tay phải cầm 01 nửa viên gạch lục kích thước (05x10x10) cm ở trên mặt đường, đuổi đánh nhóm của Cán Kim Th trước cổng bể bơi nhưng không đuổi được ai. D tiếp tục cầm 01 viên gạch đuổi theo Cán Kim V vào trong bể bơi Đồng Lạc thì V nhảy xuống bể. D dùng tay phải ném viên gạch về phía V và trúng lưng của V. Sau đó, D nhảy xuống bể để đuổi đánh V thì V nhảy lên Th bể. D tiếp tục cầm viên gạch vừa ném V, trèo lên Th bể đuổi theo và ném 01 phát trúng bắp chân trái V thì D trượt chân ngã ra Th bể, bị chảy máu ở phần má trái. Sau đó, D đứng dậy tay phải tiếp tục cầm gạch để đuổi đánh V nhưng không đuổi được. Ch cầm theo ống nhựa cùng C cầm theo gạch, đuổi theo nhóm của Th vào bể bơi thì bị ông Nguyễn V B can ngăn, yêu cầu Ch, C, D ra khỏi khu vực bể bơi. Lúc này, Q ở ngoài cổng cầm con dao gọt hoa quả đi ra và ném xuống con sông Đồng Mô ở bên phải cổng bể bơi Đồng Lạc. Ch và C vút ống nhựa, gạch ở cổng bể bơi rồi cùng D, Q đi đến Bệnh viện đa khoa N Tảo, huyện Phúc Thọ, TP H để khâu vết thương ở má trái của D rồi về nhà. Cán Kim Th bị chảy máu ở lưng, đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện T.

Hậu quả:

- Cấn Kim Th bị 01 vết thương dài 02 cm, bờ sắc gọn, chảy máu ở vùng sau lưng phải ngang mức xương sườn 8,9 phải cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa huyện T.

- Cấn Kim V bị xước da ở vùng lưng trái kích thước 08x04 cm; xước da ở vùng bắp chân trái kích thước 06x02 cm.

- Phan V L bị bầm tím vùng mu bàn tay trái kích thước 04x05 cm; xước da mu bàn tay trái kích thước 02x02 cm; xước da, bầm tím vùng bụng kích thước 17x11 cm; xước da cẳng tay trái kích thước 10x05 cm; xước da đầu gối phải kích thước 04x02 cm.

- Tại bản kết luận giám định số: 6779/C09-TT1, ngày 09/9/2021 của Viện khoa học hình sự - BCA, kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cấn Kim Th tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm). Cơ chế hình Th thương tích của Cấn Kim Th do vật sắc nhọn gây ra.

- Tại bản kết luận giám định số: 6777/C09-TT1, ngày 09/9/2021 của Viện khoa học hình sự - BCA, kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cấn Kim V tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình Th thương tích vùng lưng trái, cẳng chân trái của Cấn Kim V do vật tày gây ra.

- Tại bản kết luận giám định số: 6778/C09-TT1, ngày 09/9/2021 của Viện khoa học hình sự - BCA, kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan V L tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm). Cơ chế hình Th thương tích vùng cẳng tay trái và gối phải của Phan V L do vật tày gây ra.

- Ngày 28/8/2021, Cấn Kim V, Phan V L đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho người đánh mình.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- Các vật chứng thu giữ : 01 (Một) ống nhựa S màu trắng, đỏ, kích thước: dài 69 cm, đường kính 03 cm, dày 0,2 cm; 02 (Hai) viên gạch lục màu đỏ, kích thước: (05x10x20) cm; 01 (Một) chiếc búa dài 36 cm; đầu búa bằng kim loại kích thước (10x03x03) cm; cán búa bằng gỗ màu nâu dài 36 cm, đường kính 04 cm; được bảo quản tại kho vật chứng CQĐT C an huyện T, TP H.

- 06 (Sáu) đoạn video, thời lượng mỗi video là 02 giờ 30 phút 00 giây, thời gian hiển thị từ 14 giờ 00 phút 00 giây đến 16 giờ 30 phút 00 giây ngày 25/6/2021 được trích xuất từ hệ thống camera số: 4,5,6,8,9,11 của bể bơi Đồng Lạc thuộc thôn Thanh Câu, xã L, huyện T (Thời gian hiển thị đúng với thời gian thực tế); được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (Một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 20 cm, lưỡi dao vát nhọn, Đỗ Đình Q sử dụng để đâm gây thương tích cho Cấn Kim Th ngày 25/6/2021 tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

- 01 (Một) viên gạch (dạng gạch lục) màu đỏ kích thước (05x10x20) cm mà bị can Tạ Xuân D sử dụng để ném gây thương tích cho Cấn Kim V ngày 25/6/2021

tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

- 01 (Một) viên gạch (dạng gạch lục) màu đỏ kích thước (05x10x20) cm mà Phí V Ch sử dụng để ném vào nhóm Nguyễn Nhật Th ngày 25/6/2021 tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

+ 02 (Hai) viên gạch màu đỏ kích thước (05x10x10) cm mà Tạ Xuân D, Phí Đình C sử dụng để ném, đuổi đánh nhóm Nguyễn Nhật Th ngày 25/6/2021 tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

+ 01 (Một) chiếc thuổng bằng kim loại màu nâu, dài khoảng 180 cm, đường kính khoảng 05 cm, lưỡi thuổng rộng khoảng 10 cm mà Nguyễn Nhật Th sử dụng để tự vệ ngày 25/6/2021 tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

+01 (Một) chiếc sào tre có S màu trắng, đỏ trên thân, dài khoảng 05 mét, đường kính 04 cm mà Đỗ Đình Q sử dụng để tự vệ ngày 25/6/2021 tại thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự :

- Bị cáo Đỗ Đình Q đã bồi thường cho Cán Kim Th tổng số tiền: 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng).

- Bị cáo Phí V Ch đã bồi thường cho Cán Kim Th tổng số tiền: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Gia đình bị cáo Phí V C đã bồi thường cho Cán Kim Th tổng số tiền: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tại phiên tòa bị cáo Tạ Xuân D đã tự nguyện bồi thường cho anh Cán Kim Th số tiền 2.000.000 đồng.

Các bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Th phố H truy tố bị cáo Đỗ V Khá về tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Đỗ Đình Q từ 18 - 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Tạ Xuân D từ 18 - 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình

sự: Tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ là 03 năm 11 tháng 10 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 năm 05 tháng 10 ngày đến 05 năm 11 tháng 10 ngày. Thời hạn chấp hành án kể từ ngày tuyên án (10/11/2022).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phí V Ch từ 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 30 – 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phí V C từ 15 - 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ là 02 năm 11 tháng 10 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 02 tháng 10 ngày đến 04 năm 05 tháng 10 ngày. Thời hạn chấp hành án kể từ ngày tuyên án (10/11/2022).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đỗ Đình Q, Phí V Ch, Phí V C đã bồi thường cho bị hại Cấn Kim Th tổng số 30.000.000 đồng (Q bồi thường 15.000.000 đồng, Phí V Ch và Phí V C mỗi bị cáo bồi thường 7.500.000 đồng). Tại phiên tòa bị cáo D tự nguyện bồi thường cho anh Th số tiền 2.000.000 đồng. Anh Cấn Kim Th, Cấn Kim V, Phan V L và người đại diện theo pháp luật của Cấn Kim V, Phan V L không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46,47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự; đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ống nhựa S màu trắng, đỏ, kích thước: dài 69 cm, đường kính 03 cm, dày 0,2 cm; 02 (Hai) viên gạch lục màu đỏ, kích thước: (05x10x20) cm; 01 (Một) chiếc búa đinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Phan V L có quan điểm:

Về tội danh: Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo đã gây thương tích cho bị hại L là người chưa Th niên. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển về tâm sinh lý của bị hại. Đặc biệt trong thời gian gần đây tình hình tội phạm xâm hại trẻ em và người chưa Th niên ngày càng gia tăng nên để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và ngăn chặn sự xâm hại người chưa Th niên xảy ra, cần áp dụng một hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu nên không đề nghị Tòa án xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Chiều ngày 25/6/2021, Đỗ Đình Q, Tạ Xuân D, Phí V Ch, Phí V C đến bể bơi Đồng Lạc, thôn Thanh Câu, xã L, huyện T để bơi, khi D đang ngồi trên Th bể bơi thì bị Nguyễn Nhật Th đẩy xuống bể bơi dẫn đến xô xát giữa nhóm của Q và nhóm của Th gồm: Cấn Kim Th, Cấn Kim V, Phan V L, Nguyễn Nhật Th, Phan V Đ, Nguyễn V Trung, Nguyễn Đăng S. Q dùng dao đâm vào lưng Th, Ch dùng ống nhựa vụt trúng cánh tay phải Th, D cầm gạch ném trúng vào lưng và chân phải Cấn Kim V, C dùng gạch đuổi đánh nhóm của Th nhưng chưa đánh được ai. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của người làm chứng, thương tích của các bị hại và vật chứng thu được. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 25/6/2021, tại bể bơi Đồng Lạc thuộc thôn Thanh Câu, xã L, huyện T, TP H, do nhầm Tạ Xuân D là người khác, Nguyễn Nhật Th đã đẩy D xuống bể bơi, dẫn đến mâu thuẫn xô xát giữa nhóm Đỗ Đình Q, Tạ Xuân D, Phí V Ch, Phí V C với nhóm Cấn Kim Th, Cấn Kim V, Phan V L, Nguyễn Nhật Th, Phan V Đ, Nguyễn V Trung, Nguyễn Đăng S. Đỗ Đình Q dùng dao gọt hoa quả đâm vào lưng phải Cấn Kim Th. Phí V Ch dùng gạch ném về phía nhóm Cấn Kim Th nhưng không trúng ai, sau đó dùng ống nhựa vụt trúng cánh tay phải Cấn Kim Th và vụt vào tay trái Phan V L. Tạ Xuân D cầm gạch đuổi đánh nhóm Cấn Kim Th nhưng không đuổi được ai, sau đó cầm gạch ném 01 phát trúng vào lưng trái và 01 phát trúng chân phải Cấn Kim V. Phí V C cầm gạch cùng đồng bọn đuổi đánh nhóm Cấn Kim Th nhưng chưa đánh được ai.

Hậu quả : Cấn Kim Th tổn thương cơ thể là 12% (Mười hai phần trăm); Cấn Kim V tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm); Phan V L tổn thương cơ thể là 01% (Một phần trăm).

Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo dùng hung dao, gây là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tổng là 15%. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật áp dụng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo phạm tội do bột phát, không có sự bàn bạc trước, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã cùng tiếp nhận ý chí của nhau nên phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả xảy ra. Tuy nhiên,

khi quyết định hình phạt cần làm rõ vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng:

Đối với Đỗ Đình Q dùng dao trực tiếp gây thương tích cho Th 12% nên tính chất mức độ nguy hiểm hơn sơ với các bị cáo khác.

Đối với Tạ Xuân D có hành vi dùng gạch ném trúng lưng và chân Cấn Kim V gây tổn hại sức khỏe cho V 02%. D tham gia với vai trò đồng phạm tích cực.

Đối với Phí V Ch dùng gây đánh gây thương tích cho Phan V L là 01%. Ch tham gia với vai trò đồng phạm tích cực sau D.

Phí V C có dùng gạch ném nhóm của Th nhưng không trúng ai. C tham gia với vai trò hạn chế.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Theo bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thì bị cáo Tạ Xuân D bị kết án 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo Phí V C bị kết án 04 năm về tội trộm cắp tài sản, bị cáo Đỗ Đình Q bị xử phạt 09 tháng tù về tội không tố giác tội phạm nhưng cho hưởng án treo. Đang trong thời gian các cơ quan tố tụng xem xét xử lý đối với hành vi cố ý gây thương tích thì các bị cáo lại tiếp thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản. Điều đó thể hiện các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Q, D, C xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo. Đối với Phí V Ch nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo D, Ch và bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tham gia vai trò hạn chế. Ngoài ra, nguyên nhân xảy ra vụ án là do lỗi của bị hại nên cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới khung hình phạt quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo D và bị cáo C hiện đang chấp hành Bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thời gian từ ngày 21/9/2021 nên Hội đồng xét xử tổng hợp với phần hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án. Cụ thể: Bị cáo D bị xử phạt 05 năm tù, bị cáo đã chấp hành được 01 năm 01 tháng 20 ngày (từ ngày 21/9/2021 đến ngày 10/11/2022), thời hạn tù còn phải chấp hành là 03 năm 11 tháng 10 ngày; bị cáo Phí V C bị phạt 04 năm tù, đã chấp hành được 01 năm 01 tháng 20 ngày (từ ngày 21/9/2021 đến ngày 10/11/2022), thời hạn tù còn phải chấp hành là 02 năm 11 tháng 10 ngày.

Bị cáo Đỗ Đình Q hiện đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Bị cáo phạm tội trước khi bị kết án cho nên không thuộc trường hợp phạm tội trong thời gian thử thách. Do hình phạt của hai bản án khác nhau nên theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt của hai bản án. Bị cáo phải đồng thời chấp hành hình phạt của hai bản án.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Th đã nhận bồi thường và không có đề nghị gì, bị hại V, L và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 (Một) ống nhựa S màu trắng, đỏ, kích thước: dài 69 cm, đường kính 03 cm, dày 0,2 cm; 02 (Hai) viên gạch lục màu đỏ, kích thước: (05x10x20) cm; 01 (Một) chiếc búa đinh là hung khí các bị cáo dùng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 06 (Sáu) đoạn video thu giữ tại bể bơi là tài liệu chứng cứ nên lưu hồ sơ vụ án.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình Q, Tạ Xuân D, Phí V Ch, Phí V C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ Đình Q 18** (mười tám tháng) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Tạ Xuân D 18** (mười tám) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt còn phải chấp hành của Bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ là 03 năm 11 tháng 10 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng 10 (mười) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (10/11/2022).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phí V C 15** (mười lăm) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt còn phải chấp hành của Bản án số 31/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ là 02 năm 11 tháng 10 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm, 02 (hai) tháng, 10 (mười) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (10/11/2022).

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản

2 Điều 51; Điều 38; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phí V Ch 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (10/11/2022). Giao bị cáo cho UBND xã N Tảo, huyện Phúc Thọ, Th phố H quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ống nhựa S màu trắng, đỏ, kích thước: dài 69 cm, đường kính 03 cm, dày 0,2 cm; 02 (Hai) viên gạch lục màu đỏ, kích thước: (05x10x20) cm; 01 (Một) chiếc búa đinh (theo biên bản giao nhận vật chứng số 03 ngày 27/10/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan điều tra).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND Th phố H;
- CA, VKSND, THA huyện T;
- Bị cáo; bị hại; Người CQLNVLQ;
- UBND xã N Tảo, Thượng Cốc, huyện, Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu T

